

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC
BẢNG GHI ĐIỂM THI LẦN 2 HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2014 - 2015

Môn học: Giải tích 1 (4010102)

CBGD:

Ngày thi: 28/1/2015

Phòng thi: D1-1 Tiết 2,3

TT	SBD	Mã sinh viên	Họ	Tên	Nhóm	Điểm thi A	Mã đề thi	Số tờ	Ký nhận	Ghi chú
1	1	1421060006	Nguyễn Đức	Anh	01					
2	2	1421060329	Nguyễn Tuấn	Anh	01					
3	3	1421060014	Vũ Hoàng	Anh	01					
4	4	1421060022	Vũ Văn	Biên	01					
5	5	1421060027	Thân Văn	Cây	01					
6	6	1421060029	Lê Bá	Chiến	01					
7	7	1421060032	Đoàn Minh	Chính	01					
8	8	1421060041	Nguyễn Mạnh	Cường	01					
9	9	1421060358	Bùi Quang	Dũng	01					
10	10	1421060051	Quản Ngọc	Dũng	01					
11	11	1421060053	Trần Xuân	Dũng	01					
12	12	1421060059	Đỗ Đức	Dương	01					
13	13	1421060063	Nguyễn Văn	Đàm	01					
14	14	1421060070	Nguyễn Hải	Đăng	01					
15	15	1421060074	Trần Phúc	Đoan	01					
16	16	1421060082	Phạm Việt	Đức	01					
17	17	1421060085	Nguyễn Trường	Giang	01					
18	18	1421060092	Nguyễn Văn	Hải	01					
19	19	1421060098	Đặng Ngọc	Hiệp	01					
20	20	1421060127	Lưu Quang	Hùng	01					
21	21	0921010291	Nguyễn Duy	Khánh	01					
22	22	1421060481	Hoàng Đức	Lộc	01					
23	23	1421060171	Nguyễn Văn	Mạnh	01					
24	24	1421060183	Đặng Hoài	Nam	01					
25	25	1421060187	Lê Hoàng	Nam	01					
26	26	1421060499	Mai Thành	Nam	01					
27	27	1421060189	Nguyễn Hoài	Nam	01					
28	28	1421060197	Bùi Hữu	Nguyễn	01					
29	29	1421060210	Đặng Duy	Phước	01					
30	30	1421060211	Phạm Thái	Phương	01					
31	31	1421060213	Vũ Minh	Phương	01					
32	32	1421060534	Nguyễn Tuấn	Quang	01					
33	33	1421060322D	Lý Láo	San	01					
34	34	1421060225	Trần Danh	Sang	01					
35	35	1421060227	Trần Văn	Sang	01					
36	36	1421060552	Ngô Văn	Son	01					
37	37	1421060230	Nguyễn Văn	Son	01					
38	38	1421060232	Trần Hoàng	Son	01					
39	39	1421060237	Nguyễn Tiến	Tài	01					
40	40	1421060247	Nguyễn Đăng	Thanh	01					
41	41	1421060248	Vũ Hồng	Thanh	01					
42	42	1421060272	Phạm Hữu	Tiến	01					

43	43	1421060275	Nguyễn Viết	Tĩnh	01					
44	44	1421060600	Đinh Văn	Trọng	01					
45	45	1421060281	Nguyễn Đăng	Truyền	01					
46	46	1421060611	Hoàng Đình	Trường	01					
47	47	1421060626	Trần Anh	Tuấn	01					
48	48	1421060298	Trịnh Văn	Tuấn	01					
49	49	1421060001	Lê Hữu	An	02					
50	50	1421060326	Trần Văn	An	02					
51	51	1421060003	Bùi Tuấn	Anh	02					
52	52	1421060005	Lê Tuấn	Anh	02					
53	53	1421060015	Nguyễn Văn	Bách	02					
54	54	1421060017	Đặng Chí	Bảo	02					
55	55	1421060025	Phạm Văn	Cảnh	02					
56	56	1421060344	Ngô Thế	Công	02					
57	57	1421060035	Nguyễn Chí	Công	02					
58	58	1421060039	Trần Văn	Công	02					
59	59	1421060042	Trần Văn	Cường	02					
60	60	1421060357	Phạm Văn	Du	02					
61	61	1421060047	Hoàng Văn Tiến	Dũng	02					
62	62	1421060048	Hồ Bá	Dũng	02					
63	63	1421060052	Trần Khắc	Dũng	02					
64	64	1421060054	Vũ Đức	Dũng	02					
65	65	1421060061	Ngô Minh	Dương	02					
66	66	1421060066	Lê Văn	Đạt	02					
67	67	1421060068	Nguyễn Văn	Đạt	02					
68	68	1421060073	Đinh Quang	Điều	02					
69	69	1421060077	Trần Xuân	Đông	02					
70	70	1421060078	Nguyễn Văn	Đồng	02					
71	71	1421060081	Nguyễn Anh	Đức	02					
72	72	1421060393	Nguyễn Minh	Đức	02					
73	73	1421060084	Lê Thanh	Giang	02					
74	74	1421060086	Phạm Minh	Giang	02					
75	75	1421060105	Nguyễn Văn	Hiếu	02					
76	76	1421060110	Trần Văn	Hòa	02					
77	77	1421060424	Trần Văn	Hoàn	02					
78	78	1421060426	Phạm Văn	Hoàng	02					
79	79	1421060436	Đỗ Mạnh	Hùng	02					
80	80	1421060130	Đặng Quang	Huy	02					
81	81	1421060137	Lê Thạc	Huỳnh	02					
82	82	1421060141	Nguyễn Ngọc	Hung	02					
83	83	1421060143	Nguyễn Văn	Hung	02					
84	84	1421060145	Nguyễn Thị	Hương	02					
85	85	1421060461	Nguyễn Văn	Khánh	02					
86	86	1421060153	Hoàng Văn	Lâm	02					
87	87	1421060159	Nguyễn Công	Linh	02					
88	88	1421060168	Đỗ Xuân	Mạnh	02					
89	89	1421060172	Phạm Đức	Mạnh	02					
90	90	1421060490	Đỗ Quang	Minh	02					
91	91	1421060179	Nguyễn Đức	Minh	02					
92	92	1421060180	Nguyễn Văn	Minh	02					
93	93	1421060186	Hoàng Văn	Nam	02					
94	94	1421060193	Nguyễn Văn	Nghĩa	02					
95	95	1421060194	Đỗ Thanh	Ngọc	02					
96	96	1421060517	Trần Ngọc	Nhiệm	02					

97	97	1421060202	Nguyễn Văn	Ninh	02					
98	98	1421060204	Nguyễn Thị Kim	Oanh	02					
99	99	1421060212	Phùng Thế	Phuong	02					
100	100	1421060224	Nguyễn Thanh	Sang	02					
101	101	1421060226	Trần Thế	Sang	02					
102	102	1421060323D	Lù Văn	Son	02					
103	103	1421060231	Phan Hoàng	Son	02					
104	104	1421060254	Đào Văn	Thắng	02					
105	105	1421060258	Tạ Văn	Thắng	02					
106	106	1421060259	Lê Quốc	Thế	02					
107	107	1421060260	Phạm Phú	Thịem	02					
108	108	1421060262	Đỗ Đức	Thịnh	02					
109	109	1421060264	Lê Đức	Thịnh	02					
110	110	1421060593	Mê Quang	Thương	02					

CÁN BỘ COI THI 1:

CÁN BỘ COI THI 2:

TỔNG SỐ BÀI: TỔNG SỐ TỜ:

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC
BẢNG GHI ĐIỂM THI LẦN 2 HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2014 - 2015

Môn học: Giải tích 1 (4010102)

CBGD:

Ngày thi: 28/1/2015

Phòng thi: D2-1 Tiết 2,3

TT	SBD	Mã sinh viên	Họ	Tên	Nhóm	Điểm thi A	Mã đề thi	Số tờ	Ký nhận	Ghi chú
1	111	1421060612	Phạm Quang	Trường	02					
2	112	1421060289	Nguyễn Minh	Tuân	02					
3	113	1421060623	Nguyễn Văn	Tuấn	02					
4	114	1421060306	Hoàng Văn	Tuyên	02					
5	115	1421060308	Trương Ngọc	Tuyền	02					
6	116	1421060316	Phan Đức	Việt	02					
7	117	1421050249	Cao Doãn	An	03					
8	118	1421050001	Lê Đức	An	03					
9	119	1421050267	Phạm Tuấn	Anh	03					
10	120	1421050288	Nguyễn Tuấn	Cảnh	03					
11	121	1421050293	Nguyễn Thị	Chi	03					
12	122	1421050022	Đoàn Văn	Chiến	03					
13	123	1421050296	Vũ Đình	Chinh	03					
14	124	1421050035	Hoàng Văn	Dũng	03					
15	125	1421050037	Nguyễn Tiến	Dũng	03					
16	126	1421050042	Trịnh Văn	Đạt	03					
17	127	1421050047	Đinh Văn	Đức	03					
18	128	1421050362	Trần Mạnh	Đức	03					
19	129	1421050063	Hoàng Thị	Hằng	03					
20	130	1421050068	Nguyễn Đăng	Hòa	03					
21	131	1421050073	Đinh Văn	Hoàng	03					
22	132	1421050074	Nguyễn Huy	Hoàng	03					
23	133	1421050083	Phạm Thị	Huyền	03					
24	134	1421050439	Nguyễn Văn	Hung	03					
25	135	1421050089	Vũ Quang	Hung	03					
26	136	1421050443	Nguyễn Duy	Hương	03					
27	137	1421050449	Bùi Văn	Kết	03					
28	138	1421050096	Nguyễn Ngọc	Khánh	03					
29	139	1421050098	Quách Duy	Khánh	03					
30	140	1421050461	Nguyễn Đình	Kiên	03					
31	141	1421050101	Nguyễn Thị	Lam	03					
32	142	1421050104	Lê Thị	Lệ	03					
33	143	1421050108	Nguyễn Khánh	Linh	03					
34	144	1421050110	Nguyễn Tuấn	Linh	03					
35	145	1421050485	Nguyễn Thị	Loan	03					
36	146	1421050489	Lê Văn	Long	03					
37	147	1421050113	Nguyễn Thế	Long	03					
38	148	1421050116	Nguyễn Tiến	Lộc	03					
39	149	1421050120	Hoàng Thị	Lý	03					
40	150	1421050125	Nguyễn Hữu	Mạnh	03					
41	151	1421050132	Lương Thị	Mừng	03					
42	152	1421050143	Nguyễn Kim	Ngọc	03					

43	153	1421050149	Đỗ Đình	Nhuộng	03					
44	154	1421050540	Trần Thị	Oanh	03					
45	155	1421050153	Nguyễn Tấn	Phong	03					
46	156	1421050166	Phạm Tấn	Sang	03					
47	157	1421050173	Phạm Hoàng	Son	03					
48	158	1421050178	Phạm Minh	Tâm	03					
49	159	1421050180	Nguyễn Ngọc	Tân	03					
50	160	1421050185	Nguyễn Hữu	Thành	03					
51	161	1421050598	Vũ Văn	Thành	03					
52	162	1421050189	Phạm Thế	Thắng	03					
53	163	1421050191	Vũ Quyết	Thắng	03					
54	164	1421050193	Hoàng Trọng	Thiện	03					
55	165	1421050615	Nguyễn Văn	Thiện	03					
56	166	1421050196	Nguyễn Thị	Thu	03					
57	167	1421050200	Hoàng Thị	Thúy	03					
58	168	1421050202	Vũ Trọng	Thường	03					
59	169	1421050210	Nguyễn Văn	Tinh	03					
60	170	1421050662	Nguyễn Thị Thu	Trang	03					
61	171	1421050668	Nguyễn Đình	Trung	03					
62	172	1421050230	Cát Huy	Tùng	03					
63	173	1421050238	Đặng Lê	Văn	03					
64	174	1421050711	Vũ Đức	Việt	03					
65	175	1421050006	Lê Tuấn	Anh	04					
66	176	1421050008	Nguyễn Tuấn	Anh	04					
67	177	1421050264	Nguyễn Tuấn	Anh	04					
68	178	1421050274	Đặng Xuân	Bách	04					
69	179	1421050020	Trần Thị	Cảnh	04					
70	180	1421050033	Nguyễn Thị	Dung	04					
71	181	1421050317	Lê Tiến	Dũng	04					
72	182	1421050041	Nguyễn Văn	Đạt	04					
73	183	1421050049	Lê Tiến	Đức	04					
74	184	1421050055	Phạm Sơn	Giang	04					
75	185	1421050376	Nguyễn Thu	Hà	04					
76	186	1421050380	Vũ Thị Ngọc	Hà	04					
77	187	1421050058	Nguyễn Hữu	Hải	04					
78	188	1421050384	Tăng Xuân	Hải	04					
79	189	1421050060	Vũ Thanh	Hải	04					
80	190	1421050066	Trần Văn	Hiếu	04					
81	191	1421050404	Triệu Văn	Hình	04					
82	192	1421050071	Trần Khải	Hoàn	04					
83	193	1421050417	Nguyễn Bá	Hoàng	04					
84	194	1421050078	Nguyễn Ngọc	Hùng	04					
85	195	1421050429	Nguyễn Việt	Hùng	04					
86	196	1421050084	Trần Thị	Huyền	04					
87	197	1421050444	Nguyễn Thị Mai	Hương	04					
88	198	1421050097	Phan Anh	Khánh	04					
89	199	1421050099	Đinh Văn	Khoa	04					
90	200	1421050107	Ngô Thị	Linh	04					
91	201	1421050492	Nguyễn Văn	Lợi	04					
92	202	1421050495	Lê Thị	Lương	04					
93	203	1421050118	Trịnh Hữu	Lương	04					
94	204	1421050135	Nguyễn Thế	Nam	04					
95	205	1421050526	Cung Hùng	Ngọc	04					
96	206	1421050535	Nguyễn Đại	Nhân	04					

97	207	1421050152	Mạc Văn	Phong	04					
98	208	1421050159	Nguyễn Viết	Quang	04					
99	209	1421050160	Nguyễn Xuân	Quân	04					
100	210	1421050567	Nguyễn Ngọc	Quỳnh	04					
101	211	1421050579	Nguyễn Hồng	Son	04					
102	212	1421050172	Nguyễn Xuân	Son	04					
103	213	1421050175	Nguyễn Đức	Suốt	04					
104	214	1421050188	Nguyễn Trọng	Thắng	04					
105	215	1421050190	Phan Lê Duy	Thắng	04					
106	216	1421050206	Nguyễn Thế	Tiến	04					
107	217	1421050652	Trần Song	Toàn	04					
108	218	1421050656	Đỗ Thị Huyề	Trang	04					
109	219	1421050669	Nguyễn Thành	Trung	04					
110	220	1421050221	Trần Trọng	Trường	04					

CÁN BỘ COI THI 1:

CÁN BỘ COI THI 2:

TỔNG SỐ BÀI: TỔNG SỐ TỜ:

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC
BẢNG GHI ĐIỂM THI LẦN 2 HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2014 - 2015

Môn học: Giải tích 1 (4010102)

CBGD:

Ngày thi: 28/1/2015

Phòng thi: D3-1 Tiết 2,3

TT	SBD	Mã sinh viên	Họ	Tên	Nhóm	Điểm thi A	Mã đề thi	Số tờ	Ký nhận	Ghi chú
1	221	1421050222	Nguyễn Anh	Tú	04					
2	222	1421050234	Đinh Hữu	Tuyên	04					
3	223	1421050710	Trần Văn	Việt	04					
4	224	1421050241	Khuất Trọng	Vũ	04					
5	225	1421050247	Chu Thị	Yến	04					
6	226	1421050719	Vũ Thị Hải	Yến	04					
7	227	1421020001	Phạm Xuân	An	05					
8	228	1421020003	Bùi Thị Hồng	Anh	05					
9	229	1421020005	Đỗ Mai	Anh	05					
10	230	1421020007	Lưu Thế	Anh	05					
11	231	1421020009	Nguyễn Tuấn	Anh	05					
12	232	1421020011	Phạm Thị Vân	Anh	05					
13	233	1421020013	Trần Đức	Anh	05					
14	234	1421020224	Đoàn Thanh	Ba	05					
15	235	1421020015	Phạm Văn	Bách	05					
16	236	1421020229	Nguyễn Đình	Báu	05					
17	237	1421020017	Đặng Văn	Bằng	05					
18	238	1421020233	Lê Văn	Bền	05					
19	239	1421020236	Đặng Thanh	Bình	05					
20	240	0921040164	Nguyễn Đức	Cảnh	05					
21	241	1421020248	Hoàng Văn	Chính	05					
22	242	1421020250	Bạch Hải	Cương	05					
23	243	1421020006L	Chanthaphone	Duangsa	05					
24	244	1421020272	Lê Nhật	Duy	05					
25	245	1421020309	Nguyễn Văn	Đức	05					
26	246	1421020313	Đỗ Đức	Giang	05					
27	247	1421020319	Phan Minh	Giang	05					
28	248	1421020048	Nguyễn Văn	Giáp	05					
29	249	1421020322	Nguyễn Duy	Hà	05					
30	250	1421020331	Phạm Đình	Hải	05					
31	251	1421020338	Đinh Đức	Hạnh	05					
32	252	1421020062	Nguyễn Đình	Hiếu	05					
33	253	1421020364	Hồ Phi	Hoàng	05					
34	254	1421020371	Trần Đình	Hoàng	05					
35	255	1421020376	Trịnh Đình	Học	05					
36	256	1421020380	Bùi Việt	Hùng	05					
37	257	1421020072	Dương Mạnh	Hùng	05					
38	258	1421020387	Trần Đăng	Hùng	05					
39	259	1421020709	Đỗ Quang	Huy	05					
40	260	1421020077	Đặng Ngọc	Huyền	05					
41	261	1421020400	Cao Sỹ	Hung	05					
42	262	1421020080	Phạm Ngọc	Khải	05					

43	263	1421020085	Nguyễn Thị	Liên	05					
44	264	1421020434	Lưu Quang	Linh	05					
45	265	1421020091	Nguyễn Huyền	Long	05					
46	266	1421020098	Bùi Thị Hương	Ly	05					
47	267	1421020001L	Phountha	Manivon	05					
48	268	1421020108	Nguyễn Văn	Minh	05					
49	269	1421020472	Nguyễn Văn	Minh	05					
50	270	1421020110	Phạm Văn	Minh	05					
51	271	1421020112	Bùi Thanh	Nam	05					
52	272	1421020114	Nguyễn Tiến	Nam	05					
53	273	1421020484	Phạm Thành	Nam	05					
54	274	1421020707	Phan Công	Nam	05					
55	275	1421020487	Đinh Thị	Ngà	05					
56	276	1421020490	Phan Văn	Nghĩa	05					
57	277	1421020118	Phạm Công	Nguyên	05					
58	278	1421020127	Lưu Thị	Phượng	05					
59	279	1421020129	Trần Mạnh	Quang	05					
60	280	1421020519	Trần Hồng	Quân	05					
61	281	1421020130	Trương Khắc	Quân	05					
62	282	1421020527	Phạm Thế	Quyên	05					
63	283	1421020530	Lại Thị Ngọc	Quỳnh	05					
64	284	1421020135	Bùi Đức	Son	05					
65	285	1421020137	Nguyễn Văn	Son	05					
66	286	1421020002L	Khamthay	Syvilay	05					
67	287	1421020554	Đào Đức	Tân	05					
68	288	1421020144	Đinh Văn	Thanh	05					
69	289	1421020147	Nguyễn Văn	Thành	05					
70	290	1421020568	Kim Thị	Thảo	05					
71	291	1421020153	Dương Quang	Thắng	05					
72	292	1421020582	Hoàng Minh	Thép	05					
73	293	1421020155	Nguyễn Thị	Thêu	05					
74	294	1421020585	Nguyễn Văn	Thịnh	05					
75	295	1421020587	Nguyễn Đăng	Thọ	05					
76	296	1421020597	Nguyễn Đức	Thuận	05					
77	297	1421020161	Cao Thị	Thúy	05					
78	298	1421020609	Dương Ngọc	Tiến	05					
79	299	1421020164	Lê Đức	Tín	05					
80	300	1421020167	Lê Đức	Tôn	05					
81	301	1421020169	Tạ Thị	Trang	05					
82	302	1421020624	Vũ Thị Hồng	Trang	05					
83	303	1421020173	Hoàng Quốc	Trọng	05					
84	304	1421020642	Nguyễn Nhật	Trường	05					
85	305	1421020649	Nguyễn Văn	Tuân	05					
86	306	1421020181	Bùi Minh	Tuấn	05					
87	307	1421020655	Hà Anh	Tuấn	05					
88	308	1421020657	Lê Anh	Tuấn	05					
89	309	1421020661	Nguyễn Đình	Tuấn	05					
90	310	1421020665	Trịnh Anh	Tuấn	05					
91	311	1421020187	Vương Văn	Tuấn	05					
92	312	1421020668	Cao Xuân	Tùng	05					
93	313	1421020188	Đỗ Như	Tùng	05					
94	314	1421020678	Trần Minh	Tùng	05					
95	315	1421020190	Trần Văn	Tùng	05					
96	316	1421020684	Phan Thị Tổ	Uyên	05					

97	317	1421020194	Lê Mạnh	Việt	05					
98	318	1421020197	Lê Quang	Vũ	05					
99	319	1421020705	Nguyễn Hồng	Xuân	05					
100	320	1421020002	Bùi Quang	Anh	06					
101	321	1421020004	Đặng Đức	Anh	06					
102	322	1421020008	Nguyễn Tuấn	Anh	06					
103	323	1421020012	Tạ Vũ Việt	Anh	06					
104	324	1421020014	Vũ Thế	Anh	06					
105	325	1421020019	Trần Văn	Biên	06					
106	326	1421020240	Lê Thị	Bùi	06					
107	327	1421020025	Phạm Ngọc	Chung	06					
108	328	1421020251	Nguyễn Duy	Cương	06					
109	329	1421020253	Lại Xuân	Cường	06					
110	330	1421020027	Lưu Văn	Cường	06					

CÁN BỘ COI THI 1:

CÁN BỘ COI THI 2:

TỔNG SỐ BÀI: TỔNG SỐ TỜ:

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC
BẢNG GHI ĐIỂM THI LẦN 2 HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2014 - 2015

Môn học: Giải tích 1 (4010102)

CBGD:

Ngày thi: 28/1/2015

Phòng thi: D4-1 Tiết 2,3

TT	SBD	Mã sinh viên	Họ	Tên	Nhóm	Điểm thi A	Mã đề thi	Số tờ	Ký nhận	Ghi chú
1	331	1421020257	Phạm Đường	Dân	06					
2	332	1421020029	Hoàng Quang	Diệu	06					
3	333	1421020267	Lê Việt	Dũng	06					
4	334	1421020032	Nguyễn Đức	Duyệt	06					
5	335	1421020284	Lê Tiến	Đạt	06					
6	336	1421020041	Nguyễn Anh	Đức	06					
7	337	1421020306	Nguyễn Minh	Đức	06					
8	338	1421020308	Nguyễn Tuấn	Đức	06					
9	339	1421020318	Nguyễn Xuân	Giang	06					
10	340	1421020334	Phạm Sơn	Hải	06					
11	341	1421020055	Trần Đức	Hải	06					
12	342	1421020341	Nguyễn Chung	Hào	06					
13	343	1421020353	Mai Đình	Hiếu	06					
14	344	1421020061	Ngô Minh	Hiếu	06					
15	345	1421020063	Nguyễn Ích	Hiếu	06					
16	346	1421020064	Đỗ Văn	Hiệu	06					
17	347	1421020373	Trương Văn	Hoàng	06					
18	348	1421020377	Lê Vũ	Hội	06					
19	349	1421020073	Nguyễn Mạnh	Hùng	06					
20	350	1421020074	Đỗ Mạnh	Huy	06					
21	351	1421020394	Nguyễn Tuấn	Huy	06					
22	352	1421020076	Phạm Đình	Huy	06					
23	353	1421020413	Nguyễn Quang	Khánh	06					
24	354	1421020417	Nguyễn Đức	Khoa	06					
25	355	1421020423	Đặng Xuân	Kỳ	06					
26	356	1421020083	Nguyễn Ngọc	Lâm	06					
27	357	1421020429	Nguyễn Quỳnh	Liên	06					
28	358	1421020433	Lê Quang	Linh	06					
29	359	1421020443	Vũ Thị	Loan	06					
30	360	1421020092	Nguyễn Nhật	Long	06					
31	361	1421020449	Nguyễn Văn	Long	06					
32	362	1421020094	Trần	Long	06					
33	363	1421020453	Trương Tam	Long	06					
34	364	1421020101	Nguyễn Võ	Mai	06					
35	365	1421020462	Lâm Văn	Mạnh	06					
36	366	1421020105	Nguyễn Văn	Mạnh	06					
37	367	1421020475	Nguyễn Đỗ	Muội	06					
38	368	1421020477	Hồ Văn	Nam	06					
39	369	1421020479	Nguyễn Đăng	Nam	06					
40	370	1421020505	Nguyễn Hữu	Phát	06					
41	371	1421020124	Đặng Anh	Phúc	06					
42	372	1421020126	Đỗ Thị	Phượng	06					

43	373	1421020517	Nguyễn Văn	Quảng	06					
44	374	1421020708	Lục	Siêu	06					
45	375	1421020141	Ngô Sỹ	Tâm	06					
46	376	1421020143	Nguyễn Chí Tùng	Tây	06					
47	377	1421020150	Nguyễn Thị	Thảo	06					
48	378	1421020573	Hoàng Minh	Thắng	06					
49	379	1421020583	Ngô Gia	Thế	06					
50	380	1421020586	Vũ Văn	Thịnh	06					
51	381	1421020159	Lê Đức	Thùy	06					
52	382	1421020604	Trần Thị Minh	Thúy	06					
53	383	1421020162	Nguyễn Bá	Thụy	06					
54	384	1421020623	Trần Thị Huyền	Trang	06					
55	385	1421020628	Vũ Văn	Trọng	06					
56	386	1421020179	Phan Văn	Tú	06					
57	387	1421020656	Lê Anh	Tuấn	06					
58	388	1421020185	Nguyễn Hoàng	Tuấn	06					
59	389	1421020186	Vũ Đức	Tuấn	06					
60	390	1421020669	Lê Thanh	Tùng	06					
61	391	1421020673	Nguyễn Thanh	Tùng	06					
62	392	1421020191	Nguyễn Thị	Uyên	06					
63	393	1421020689	Vũ Đức	Văn	06					
64	394	1421020198	Tạ Anh	Vũ	06					
65	395	1421020702	Nguyễn Quang	Vương	06					
66	396	1421010003	Trần Văn	An	07					
67	397	1421010008	Giang Thị Tú	Anh	07					
68	398	1421010025	Vũ Văn	Báo	07					
69	399	1421010026	Ngô Xuân	Bằng	07					
70	400	1421010054	Nguyễn Đắc	Dũng	07					
71	401	1421010061	Nguyễn Phương	Duy	07					
72	402	1421010066	Phạm Văn	Dự	07					
73	403	1421010067	Đặng Thị Thùy	Dương	07					
74	404	1421010082	Cù Văn	Điệp	07					
75	405	1421010106	Phạm Ngọc	Hậu	07					
76	406	1421010107	Bùi Thị	Hiền	07					
77	407	1421010151	Trần Đại	Hung	07					
78	408	1421010231	Đinh Văn	Nhân	07					
79	409	1421010238	Nguyễn Đức	Phi	07					
80	410	1421010285	Kiều Văn	Son	07					
81	411	1421010310	Lý Văn	Thắng	07					
82	412	1421010313	Lê Đức	Thiện	07					
83	413	1421010318	Vũ Đỗ Long	Thịnh	07					
84	414	1421010319	Lê Đức	Thọ	07					
85	415	1421010321	Nguyễn Văn	Thôn	07					
86	416	1421010400D	Nguyễn Văn	Tiếp	07					
87	417	1421010006	Đặng Hồ Văn	Anh	08					
88	418	1421010028	Vi Thị	Bích	08					
89	419	1421010033	Nguyễn Ngọc	Chiến	08					
90	420	1421010034	Lê Thành	Chinh	08					
91	421	1421010038	Dương Tiến	Công	08					
92	422	1421010042	Nguyễn Đình	Cường	08					
93	423	1421010044	Nguyễn Văn	Cường	08					
94	424	1421010099	Phạm Thị Hồng	Hạnh	08					
95	425	1421010116	Đoàn Ngọc	Hiếu	08					
96	426	1421010214	Nguyễn Thế	Nam	08					

97	427	1421010226	Cần Văn	Nguyên	08					
98	428	1421010259	Phạm Đình	Quang	08					
99	429	1421010272	Nguyễn Thị	Quyên	08					
100	430	1421010298	Phạm Văn	Thành	08					
101	431	1421010355	Phạm Quang	Trung	08					
102	432	1421040360	Nguyễn Hoàng	Anh	09					
103	433	1421040005	Nguyễn Thị Mai	Anh	09					
104	434	1421040362	Nguyễn Vũ Quốc	Anh	09					
105	435	1421040023	Trương Quang	Chí	09					
106	436	1421040030	Đinh Tiến	Công	09					
107	437	1421040036	Lê Tuấn	Cường	09					
108	438	1421040046	Mai Văn	Dũng	09					
109	439	1421040054	Vũ Tiến	Dũng	09					
110	440	1421040059	Đặng Văn	Dương	09					

CÁN BỘ COI THI 1:

CÁN BỘ COI THI 2:

TỔNG SỐ BÀI: TỔNG SỐ TỜ:

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC
BẢNG GHI ĐIỂM THI LẦN 2 HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2014 - 2015

Môn học: Giải tích 1 (4010102)

CBGD:

Ngày thi: 28/1/2015

Phòng thi: D1-1 Tiết 4,5

TT	SBD	Mã sinh viên	Họ	Tên	Nhóm	Điểm thi	Mã đề thi	Số tờ	Ký nhận	Ghi chú
						A				
1	441	1421040073	Nguyễn Văn	Đô	09					
2	442	1421040078	Đoàn Lộc	Đức	09					
3	443	1421040402	Lê Văn	Đức	09					
4	444	1421040082	Nguyễn Duy	Đức	09					
5	445	1421040084	Tạ Nguyên	Đức	09					
6	446	1421040408	Phạm Thị Thu	Hà	09					
7	447	1421040090	Lê Đăng	Hải	09					
8	448	1421040094	Phạm Xuân	Hải	09					
9	449	1421040096	Vũ Đức	Hạnh	09					
10	450	1421040102	Vũ Thị	Hiền	09					
11	451	1421040130	Nguyễn Quang	Huy	09					
12	452	1421040132	Nguyễn Quốc	Huy	09					
13	453	1421040134	Thào A	Hử	09					
14	454	1421040139	Nguyễn Chí	Hung	09					
15	455	1421040430	Nguyễn Đức	Hung	09					
16	456	1421040151	Nguyễn Đình	Khánh	09					
17	457	1421040152	Nguyễn Nam	Khánh	09					
18	458	1421040153	Nguyễn Trung	Kiên	09					
19	459	1421040156	Lù Thị	Len	09					
20	460	1421040159	Nguyễn Thị út	Lệ	09					
21	461	1421040164	Mai Nguyễn Nhật	Linh	09					
22	462	1421040169	Nguyễn Văn	Long	09					
23	463	1421040183	Tô Xuân	Mạnh	09					
24	464	1421040191	Lê Thị Kiều	My	09					
25	465	1421040198	Mai Thị	Ngân	09					
26	466	1421040201	Lê Hữu	Ngọc	09					
27	467	1421040207	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	09					
28	468	1421040471	Nguyễn Thế	Phong	09					
29	469	1421040216	Nguyễn Văn	Phương	09					
30	470	1421040001L	Tiphathai	Pommala	09					
31	471	1421040486	Phạm Văn	Quang	09					
32	472	1421040220	Trịnh Minh	Quang	09					
33	473	1421040221	Phạm Đình	Quảng	09					
34	474	1421040222	Lục Văn	Quân	09					
35	475	1421040232	Cao Văn	Son	09					
36	476	1421040241	Lương Trọng	Tấn	09					
37	477	1421040245	Nguyễn Hữu	Thanh	09					
38	478	1421040250	Đoàn Tiến	Thành	09					
39	479	1421040254	Nguyễn Minh	Thành	09					
40	480	1421040260	Lưu Phương	Thảo	09					
41	481	1421040267	Nguyễn Văn	Thắng	09					
42	482	1421040269	Phan Văn	Thắng	09					

43	483	1421040272	Chu Văn	Thì	09					
44	484	1421040523	Đỗ Đức	Thiện	09					
45	485	1221050098	Lê Văn	Thuần	09					
46	486	1421040285	Nguyễn Đại	Tiến	09					
47	487	1421040286	Nguyễn Tân	Tiến	09					
48	488	1421040288	Hà Long	Tin	09					
49	489	1421040291	Hoàng Văn	Toan	09					
50	490	1421040307	Nguyễn Văn	Trung	09					
51	491	1421040545	Nguyễn Văn	Trung	09					
52	492	1421040308	Đỗ Văn	Trường	09					
53	493	1421040547	Nguyễn Văn	Trường	09					
54	494	1421040310	Phạm Xuân	Trường	09					
55	495	1421040551	Lương Thị Cẩm	Tú	09					
56	496	1421040314	Đỗ Mạnh	Tuấn	09					
57	497	1421040557	Nguyễn Anh	Tuấn	09					
58	498	1421040320	Nguyễn Đình	Tuấn	09					
59	499	1421040326	Nguyễn Việt	Tuấn	09					
60	500	1421040331	Hoàng Việt	Tùng	09					
61	501	1421040562	Nguyễn Văn	Tùng	09					
62	502	1421040337	Trần Anh	Tùng	09					
63	503	1421040345	Bùi Tiến	Việt	09					
64	504	1421040352	Trịnh Thị	Yến	09					
65	505	1421040357	Lê Quang Đức	Anh	10					
66	506	1421040359	Nguyễn Hoàng	Anh	10					
67	507	1421040013	Tân A	ánh	10					
68	508	1421040377	Nguyễn Văn	Cần	10					
69	509	1421040380	Nguyễn Minh	Chiến	10					
70	510	1421040025	Chào Ông	Chiệp	10					
71	511	1421040027	Phạm Đức	Chính	10					
72	512	1421040029	Đặng Ngọc	Chung	10					
73	513	1421040035	Hà Văn	Cường	10					
74	514	1421040039	Vũ Mạnh	Cường	10					
75	515	1421040040	Đỗ Trọng	Dân	10					
76	516	1421040045	Lý Văn	Dũng	10					
77	517	1421040047	Nghiêm Xuân	Dũng	10					
78	518	1421040049	Nguyễn Văn	Dũng	10					
79	519	1421040053	Trịnh Quang	Dũng	10					
80	520	1421040060	Lê Huy	Dương	10					
81	521	1421040061	Đỗ Quốc	Đạt	10					
82	522	1421040071	Đoàn Quang	Định	10					
83	523	1421040399	Đỗ Quang	Đoài	10					
84	524	1421040083	Nguyễn Văn	Đức	10					
85	525	1421040403	Nguyễn Văn	Đức	10					
86	526	1421040087	Đỗ Thị Thu	Hà	10					
87	527	1421040091	Nguyễn Thanh	Hải	10					
88	528	1421040093	Phạm Ngọc	Hải	10					
89	529	1421040095	Nông Văn	Hàn	10					
90	530	1421040107	Lê Văn	Hiệp	10					
91	531	1421040109	Lê Khánh	Hiếu	10					
92	532	1421040111	Trịnh Thành	Hiếu	10					
93	533	1421040115	Bùi Văn	Hoàn	10					
94	534	1421040417	Đào Quang	Hoàng	10					
95	535	1421040121	Vũ Ngọc	Huấn	10					
96	536	1421040123	Hoàng Huy	Hùng	10					

97	537	1421040426	Nguyễn Việt	Hùng	10					
98	538	1421040131	Nguyễn Quang	Huy	10					
99	539	1421040136	Lù Mạnh	Hung	10					
100	540	1421040140	Nguyễn Văn	Hung	10					
101	541	1421040143	Nguyễn Mai	Hương	10					
102	542	1421040150	Nguyễn Duy	Khánh	10					
103	543	1421040437	Nguyễn Văn	Khoa	10					
104	544	1421040161	Nguyễn Kim	Liên	10					
105	545	1421040163	Đinh Thị Bảo	Linh	10					
106	546	1421040168	Nguyễn Hoàng	Long	10					
107	547	1421040182	Phương Tiến	Mạnh	10					
108	548	1421040184	Võ Hồng	Mạnh	10					
109	549	1421040185	Hà Văn	Minh	10					
110	550	1421040194	Vũ Trọng	Nam	10					
111	551	1421040195	Lê Thị	Nga	10					
112	552	1421040200	Hoàng Thị Bảo	Ngọc	10					
113	553	1421040469	Nguyễn Hoàng	Oanh	10					
114	554	1421040209	Phạm Ngọc	Phôn	10					
115	555	1421040211	Phạm Hồng	Phúc	10					

CÁN BỘ COI THI 1:

CÁN BỘ COI THI 2:

TỔNG SỐ BÀI: TỔNG SỐ TỜ:

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC
BẢNG GHI ĐIỂM THI LẦN 2 HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2014 - 2015

Môn học: Giải tích 1 (4010102)

CBGD:

Ngày thi: 28/1/2015

Phòng thi: D2-1 Tiết 4,5

TT	SBD	Mã sinh viên	Họ	Tên	Nhóm	Điểm thi	Mã đề thi	Số tờ	Ký nhận	Ghi chú
						A				
1	556	1421040214	Đặng Việt	Phuong	10					
2	557	1421040217	Trần Thu	Phuong	10					
3	558	1421040483	Hoàng Thị Minh	Phượng	10					
4	559	1421040219	Hoàng Văn	Quang	10					
5	560	1421040491	Đoàn Xuân	Quý	10					
6	561	1421040228	Phạm Văn	Quyết	10					
7	562	1421040231	Bùi Ngọc	Son	10					
8	563	1421040499	Nguyễn Hồng	Son	10					
9	564	1421040501	Nguyễn Văn	Son	10					
10	565	1421040236	Nguyễn Trọng	Tạo	10					
11	566	1421040507	Hoàng Gia	Thái	10					
12	567	1421040244	Nguyễn Công	Thanh	10					
13	568	1421040249	Đặng Công	Thành	10					
14	569	1421040251	Mai Hiền	Thành	10					
15	570	1421040253	Nguyễn Doãn	Thành	10					
16	571	1421040255	Nguyễn Tiến	Thành	10					
17	572	1421040263	Phạm Thị Thanh	Thảo	10					
18	573	1421040266	Lê Xuân	Thắng	10					
19	574	1421040268	Nguyễn Văn	Thắng	10					
20	575	1421040277	Dương Văn	Thọ	10					
21	576	1421040524	Lê Xuân	Thuần	10					
22	577	1421040279	Nguyễn Thị Thanh	Thùy	10					
23	578	1421040282	Vũ Đình	Thuyết	10					
24	579	1421040283	Linh Sỹ	Thượng	10					
25	580	1221040263	Lương Minh	Tiến	10					
26	581	1421040284	Nguyễn Bá	Tiến	10					
27	582	1421040287	Trịnh Mạnh	Tiến	10					
28	583	1421040529	Đoàn Mạnh	Tiếp	10					
29	584	1421040292	Bùi Văn	Toàn	10					
30	585	1421040305	Vũ Mạnh	Trọng	10					
31	586	1421040306	Hoàng Văn	Trung	10					
32	587	1421040544	Nguyễn Thành	Trung	10					
33	588	1421040309	Lê Đức	Trường	10					
34	589	1421040546	Lưu Quang	Trường	10					
35	590	1421040311	Đinh Quốc	Trường	10					
36	591	1421040550	Mai Văn	Trường	10					
37	592	1421040315	Lê Anh	Tuấn	10					
38	593	1421040317	Lê Văn	Tuấn	10					
39	594	1421040323	Nguyễn Quý	Tuấn	10					
40	595	1421040325	Nguyễn Văn	Tuấn	10					
41	596	1421040330	Đào Duy	Tùng	10					
42	597	1421040338	Vũ Thanh	Tùng	10					

43	598	1421040340	Vũ Thị	Tươi	10					
44	599	1421040346	Hoàng Bảo	Việt	10					
45	600	1421040348	Lê	Vũ	10					
46	601	1421040573	Trần Hoàng	Vũ	10					
47	602	1421080001	Nguyễn Thị Thúy	An	11					
48	603	1421080132	Đặng Tuấn	Anh	11					
49	604	1421080134	Đoàn Quế	Anh	11					
50	605	1421080005	Nguyễn Ngọc	Anh	11					
51	606	1421080007	Vũ Thị Kim	Anh	11					
52	607	1421080156	Bùi Đức	Chính	11					
53	608	1421080014	Đỗ Thành	Dũng	11					
54	609	1421080020	Trần Thị Thùy	Dương	11					
55	610	1421080190	Nguyễn Anh	Đức	11					
56	611	1421080212	Đoàn Thị	Hằng	11					
57	612	1421080215	Ngô Thu	Hiền	11					
58	613	1421080046	Nguyễn Hữu	Hung	11					
59	614	1421080260	Ma Thị	Linh	11					
60	615	1421080264	Nguyễn Nhật	Linh	11					
61	616	1421080267	Phạm Thị Ngọc	Linh	11					
62	617	1421080060	Trần Thị Thùy	Linh	11					
63	618	1421080278	Nguyễn Thị Xuân	Lộc	11					
64	619	1421080067	Bùi Thị	Luyến	11					
65	620	1421080281	Nguyễn Hương	Ly	11					
66	621	1421080293	Lê Thế	Nam	11					
67	622	1421080078	Vũ Thị	Nga	11					
68	623	1421080082	Hoàng Minh	Ngọc	11					
69	624	1421080087	Trần Thị	Nhung	11					
70	625	1421080315	Nguyễn Thị Kim	Oanh	11					
71	626	1421080089	Bùi Nhật	Phong	11					
72	627	1421080316	Kiều Văn	Phong	11					
73	628	1421080335	Trịnh Văn	Quyền	11					
74	629	1421080340	Nguyễn Thị	Quỳnh	11					
75	630	1421080354	Nguyễn Tiến	Thành	11					
76	631	1421080109	Nguyễn Đức	Thiện	11					
77	632	1421080402	Phạm Huy	Trịnh	11					
78	633	1421080116	Trần Bá	Trọng	11					
79	634	1421080119	Nguyễn Như	Tuấn	11					
80	635	1421080425	Đoàn Thị	Vân	11					
81	636	1421080124	Dương Thế	Vương	11					
82	637	1421080431	Nguyễn Thị	Yên	11					
83	638	1421030242	Đặng Tuấn	Anh	12					
84	639	1421030249	Nguyễn Huy	Anh	12					
85	640	1421030257	Nguyễn Thị Phươn	Anh	12					
86	641	1421030267	Nguyễn Ngọc	ánh	12					
87	642	1421030280	Tổng Đăng	Cầu	12					
88	643	1421030283	Đặng Kim	Chi	12					
89	644	1421030017	Nguyễn Văn	Chinh	12					
90	645	1421030290	Đoàn Thành	Công	12					
91	646	1421030022	Hoàng Thị	Cúc	12					
92	647	1421030023	Vũ Kim	Cương	12					
93	648	1421030025	Nguyễn Mạnh	Cường	12					
94	649	1421030027	Phạm Mạnh	Cường	12					
95	650	1421030029	Vũ Đình	Cường	12					
96	651	1421030295	Đỗ Đức	Doanh	12					

97	652	1421030031	Phan Trung	Dũng	12					
98	653	1421030300	Trần Chí	Dũng	12					
99	654	1421030035	Nguyễn Trọng	Dương	12					
100	655	1421030037	Vũ Văn	Dương	12					
101	656	1421030041	Kiều Văn	Đạt	12					
102	657	1421030311	Trần Tiến	Đạt	12					
103	658	1421030313	Vũ Hữu	Đạt	12					
104	659	1421030053	Lê Thị	Giang	12					
105	660	1421030329	Nguyễn Hoàng	Giang	12					
106	661	1421030056	Đào Hồng	Hà	12					
107	662	1421030060	Lý Thị Thu	Hằng	12					
108	663	1421030062	Nguyễn Thị Thu	Hằng	12					
109	664	1421030064	Nguyễn Đức	Hân	12					
110	665	1421030345	Nguyễn Thanh	Hậu	12					
111	666	1421030349	Nguyễn Hoàng	Hiệp	12					
112	667	1421030353	Đoàn Văn	Hiếu	12					
113	668	1421030069	Lê Văn	Hiếu	12					
114	669	1421030076	Bùi Minh	Hoàn	12					
115	670	1421030079	Đỗ Huy	Hoàng	12					

CÁN BỘ COI THI 1:

CÁN BỘ COI THI 2:

TỔNG SỐ BÀI: TỔNG SỐ TỜ:

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC
BẢNG GHI ĐIỂM THI LẦN 2 HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2014 - 2015

Môn học: Giải tích 1 (4010102)

CBGD:

Ngày thi: 28/1/2015

Phòng thi: D3-1 Tiết 4,5

TT	SBD	Mã sinh viên	Họ	Tên	Nhóm	Điểm thi A	Mã đề thi	Số tờ	Ký nhận	Ghi chú
1	671	1421030367	Vũ Việt	Hoàng	12					
2	672	1421030084	Đinh Viết	Hùng	12					
3	673	1421030087	Lưu Doãn	Hùng	12					
4	674	1421030089	Nguyễn Tiến	Hùng	12					
5	675	1421030378	Trần Ngọc	Hùng	12					
6	676	1421030380	Hoàng Văn	Huy	12					
7	677	1421030390	Lê Thị	Huyền	12					
8	678	1421030101	Đỗ Thị	Hương	12					
9	679	1421030107	Vũ Văn	Khang	12					
10	680	1421030409	Hứa Tiến	Khiêm	12					
11	681	1421030415	Mai Trung	Kiên	12					
12	682	1421030114	Nguyễn Đăng	Lâm	12					
13	683	1421030423	Nguyễn Tùng	Lân	12					
14	684	1421030116	Nguyễn Thị	Liều	12					
15	685	1421030427	Đặng Xuân	Linh	12					
16	686	1421030119	Đỗ Văn	Linh	12					
17	687	1421030433	Vũ	Linh	12					
18	688	1421030127	Hoàng Thị Hải	Ly	12					
19	689	1421030454	Võ Hồng	Mạnh	12					
20	690	1421030132	Nguyễn Tuấn	Minh	12					
21	691	1421030460	Vũ Công	Minh	12					
22	692	1421030467	Nguyễn Sơn	Nam	12					
23	693	1421030147	Kiều Thị	Nhung	12					
24	694	1421030483	Đào Tiến	Phong	12					
25	695	1421030151	Lê Minh	Phong	12					
26	696	1421030489	Phạm Hồng	Phong	12					
27	697	1421030491	Cao Xuân	Phúc	12					
28	698	1421030503	Bùi An	Quang	12					
29	699	1421030526	Mai Hồng	Son	12					
30	700	1421030175	Nguyễn Ngọc	Thanh	12					
31	701	1421030180	Đặng Phương	Thảo	12					
32	702	1421030182	Đoàn Thị	Thảo	12					
33	703	1421030186	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	12					
34	704	1421030560	Phạm Văn	Thắng	12					
35	705	1421030197	Nguyễn Đức	Thuận	12					
36	706	1421030570	Lê Thị	Thủy	12					
37	707	1421030204	Phạm Văn	Tiến	12					
38	708	1421030583	Phạm Thị	Trang	12					
39	709	1421030209	Nguyễn Văn	Triển	12					
40	710	1421030213	Nguyễn Văn	Trương	12					
41	711	1421030599	Nguyễn Thành	Tú	12					
42	712	1421030604	Nguyễn Văn	Tuân	12					

43	713	1421030614	Vũ Anh	Tuấn	12					
44	714	1421030623	Nguyễn Văn	Tuyển	12					
45	715	1421030229	Khiếu Thị	Tuyển	12					
46	716	1421030233	Lục Quang	Vinh	12					
47	717	1421030246	Lê Thị Phương	Anh	13					
48	718	1421030252	Nguyễn Thị Lan	Anh	13					
49	719	1421030005	Nguyễn Thị Vân	Anh	13					
50	720	1421030012	Lê Ngọc	Châu	13					
51	721	1421030013	Nguyễn	Chiến	13					
52	722	1421030026	Phạm Mạnh	Cường	13					
53	723	1421030030	Nguyễn Thùy	Dung	13					
54	724	1421030299	Nguyễn Ngọc	Dũng	13					
55	725	1421030307	Phạm Hải	Dương	13					
56	726	1421030036	Trần Tùng	Dương	13					
57	727	1421030038	Nguyễn Đình	Dưỡng	13					
58	728	1421030044	Phạm Tiến	Đạt	13					
59	729	1421030316	Nguyễn Văn	Đoàn	13					
60	730	1421030346	Nguyễn Thị Thu	Hiền	13					
61	731	1421030066	Phạm Duy	Hiệp	13					
62	732	1421030371	Đinh Quang	Hùng	13					
63	733	1421030381	Lê Thành	Huy	13					
64	734	1421030094	Trần Quang	Huy	13					
65	735	1421030106	Nguyễn Hữu	Khang	13					
66	736	1421030115	Ngô Văn	Lân	13					
67	737	1421030118	Đoàn Văn	Linh	13					
68	738	1421030120	Nguyễn Duy	Linh	13					
69	739	1421030441	Ngô Xuân	Lộc	13					
70	740	1421030448	Nguyễn Phương	Mai	13					
71	741	1421030128	Chu Văn	Mạnh	13					
72	742	1421030456	Nguyễn Văn	Mến	13					
73	743	1421030131	Nguyễn Thị	Minh	13					
74	744	1421030134	Đào Hồng	Nam	13					
75	745	1421030136	Nguyễn Hoài	Nam	13					
76	746	1421030475	Nguyễn Hữu	Ngọc	13					
77	747	1421030143	Trần Thị	Ngọc	13					
78	748	1421030476	Dương Văn	Nhất	13					
79	749	1421030486	Kiều Đức	Phong	13					
80	750	1421030488	Phạm Hải	Phong	13					
81	751	1421030153	Ngô Xuân	Phúc	13					
82	752	1421030498	Nguyễn Thị Mai	Phương	13					
83	753	1421030506	Bùi Văn	Quảng	13					
84	754	1421030507	Lê Văn	Quân	13					
85	755	1421030158	Phạm Minh	Quân	13					
86	756	1421030163	Đặng Thanh	Son	13					
87	757	1421030165	Lưu Hoàng	Son	13					
88	758	1421030167	Nguyễn Thị	Son	13					
89	759	1421030169	Vũ Ngọc	Son	13					
90	760	1421030538	Nguyễn Thị	Tâm	13					
91	761	1421030179	Trần Văn	Thành	13					
92	762	1421030183	Lưu Thị Thu	Thảo	13					
93	763	1421030185	Phạm Lệ	Thảo	13					
94	764	1421030187	Đỗ Duy	Thắng	13					
95	765	1421030194	Vũ Đình	Thom	13					
96	766	1421030195	Nguyễn Thị Hà	Thu	13					

97	767	1421030207	Lê Văn	Toàn	13					
98	768	1421040299	Nguyễn Thị Linh	Trang	13					
99	769	1421030214	Ninh Văn	Trường	13					
100	770	1421030216	Nguyễn Tuấn	Tú	13					
101	771	1421030602	Phùng Anh	Tú	13					
102	772	1421030218	Đào Văn	Tuân	13					
103	773	1421030222	Nguyễn Mạnh	Tuấn	13					
104	774	1421030224	Nguyễn Mạnh	Tuấn	13					
105	775	1421030228	Vũ Văn	Tùng	13					
106	776	1421030624	Tô Bá	Tuyền	13					
107	777	1421030632	Nguyễn Thị Thùy	Vân	13					
108	778	1421030231	Ngô Khánh	Việt	13					
109	779	1421030640	Nguyễn Duy	Vĩnh	13					
110	780	1421070151	Chu Xuân	Anh	14					
111	781	1421070002	Hồ Công	Anh	14					
112	782	1421070004	Lê Tiến	Anh	14					
113	783	1421070006	Dương Việt	Bách	14					
114	784	1421070010	Trần Thanh	Bình	14					
115	785	1421070012	Vũ Đức	Cánh	14					

CÁN BỘ COI THI 1:

CÁN BỘ COI THI 2:

TỔNG SỐ BÀI: TỔNG SỐ TỜ:

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC
BẢNG GHI ĐIỂM THI LẦN 2 HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2014 - 2015

Môn học: Giải tích 1 (4010102)

CBGD:

Ngày thi: 28/1/2015

Phòng thi: D4-1 Tiết 4,5

TT	SBD	Mã sinh viên	Họ	Tên	Nhóm	Điểm thi	Mã đề thi	Số tờ	Ký nhận	Ghi chú
						A				
1	786	1421070179	Trần Xuân	Chiến	14					
2	787	1421070014	Nguyễn Đức	Chinh	14					
3	788	1421070187	Lê Sỹ	Công	14					
4	789	1421070021	Lương Quốc	Cường	14					
5	790	1421070551	Nguyễn Đắc	Cường	14					
6	791	1421070201	Phùng Bá	Diện	14					
7	792	1421070026	Nguyễn Việt	Dũng	14					
8	793	1421070220	Nguyễn Ngọc	Dự	14					
9	794	1421070222	Đỗ Tùng	Dương	14					
10	795	1421070028	Nguyễn Văn	Đàn	14					
11	796	1421070144	Lê Tiến	Đạt	14					
12	797	1421070030	Nguyễn Thành	Đạt	14					
13	798	1421070236	Triệu Tiến	Đạt	14					
14	799	1421070033	Đình Văn	Định	14					
15	800	1421070034	Nguyễn Văn	Đoàn	14					
16	801	1421070241	Ninh Duy	Đồng	14					
17	802	1421070246	Hoàng Trung	Đức	14					
18	803	1421070262	Cam Văn	Hà	14					
19	804	1421070043	Trình Văn	Hải	14					
20	805	1421070048	Vũ Thanh	Hiếu	14					
21	806	1421070312	Phan Văn	Hùng	14					
22	807	1421070057	Vũ Quốc	Huy	14					
23	808	1421070059	Nguyễn Duy	Hung	14					
24	809	1421070064	Trần Văn	Khánh	14					
25	810	1421070340	Phan Văn	Khoa	14					
26	811	1421070068	Nông Hoàng	Lâm	14					
27	812	1421070353	Phạm Văn	Lâm	14					
28	813	1421070073	Hà Đức	Long	14					
29	814	1421070075	Trần Duy	Lợi	14					
30	815	1421070082	Nguyễn Tiến	Mạnh	14					
31	816	1421070395	Tạ Đình	Nam	14					
32	817	1421070397	Vũ Văn	Nam	14					
33	818	1421070411	Ngô Thị	Nụ	14					
34	819	1421070418	Nguyễn Văn	Phú	14					
35	820	1421070102	Chào Láo	San	14					
36	821	1421070105	Bùi Văn	Son	14					
37	822	1421070445	Trần Văn	Son	14					
38	823	1421070452	Nguyễn Minh	Tân	14					
39	824	1421070110	Đặng Quốc	Thạch	14					
40	825	1421070455	Hoàng Quang	Thái	14					
41	826	1421070115	Tô Minh	Thành	14					
42	827	1421070124	Đỗ Minh	Thuận	14					

43	828	1421070478	Vương Quang	Thương	14					
44	829	1421070496	Lê Đức	Trọng	14					
45	830	1421070133	Hoàng Mạnh	Tuấn	14					
46	831	1421070140	Nguyễn Mạnh	Tùng	14					
47	832	1421070550	Hoàng Đức	Xanh	14					
48	833	1421070003	Lê Đức	Anh	15					
49	834	1421070009	Nguyễn Ninh	Bình	15					
50	835	1421070035	Đình Công	Đức	15					
51	836	1421070255	Vũ Ngọc	Đức	15					
52	837	1421070042	Phùng Vũ	Hải	15					
53	838	1421070045	Phạm Văn	Hào	15					
54	839	1421070279	Nguyễn Quang	Hiệp	15					
55	840	1421070145	Lý Thuật Trung	Hiếu	15					
56	841	1421070300	Phạm Huy	Hoàng	15					
57	842	1421070052	Nguyễn Huy	Hùng	15					
58	843	1421070054	Đỗ Quang	Huy	15					
59	844	1421070056	Phạm Quốc	Huy	15					
60	845	1421070058	Chu Hải	Hưng	15					
61	846	1421070336	Phạm Văn	Khánh	15					
62	847	1421070342	Lại Duy	Kiên	15					
63	848	1421070345	Trần Văn	Lâm	15					
64	849	1421070072	Phan Văn	Linh	15					
65	850	1421070081	Nguyễn Thế	Mạnh	15					
66	851	1421070083	Nguyễn Tiến	Mạnh	15					
67	852	1421070383	Nguyễn Tuấn	Mạnh	15					
68	853	1421070089	Đỗ Văn	Nam	15					
69	854	1421070092	Vũ Quang	Nghĩa	15					
70	855	1421070095	Nguyễn Chương	Nguyên	15					
71	856	1421070103	Giàng Seo	Sì	15					
72	857	1421070109	Đào Nguyên	Tấn	15					
73	858	1421070459	Lê Văn	Thanh	15					
74	859	1421070112	Lâm Văn	Thành	15					
75	860	1421070476	Nguyễn Đức	Thuận	15					
76	861	1421070511	Lê Công	Tú	15					
77	862	1421070537	Nguyễn Văn	Tuyên	15					
78	863	1421080002	Đỗ Lan	Anh	16					
79	864	1421080159	Nguyễn Mạnh	Cương	16					
80	865	1421080016	Nguyễn Huy Anh	Dũng	16					
81	866	1421080172	Phạm Tiến	Dũng	16					
82	867	1421080174	Vũ Việt	Dũng	16					
83	868	1421080018	Lê Tuấn	Duy	16					
84	869	1421080019	Hoàng Tuấn	Dương	16					
85	870	1421080024	Phạm Minh	Đức	16					
86	871	1421080242	Lê Thu	Huyền	16					
87	872	1421080254	Nguyễn Văn	Kỳ	16					
88	873	1421080270	Trần Tú	Linh	16					
89	874	1421080064	Nguyễn Văn	Long	16					
90	875	1421080066	Tổng Thị	Lợi	16					
91	876	1421080072	Trần Bình	Minh	16					
92	877	1421080290	Trần Đức	Minh	16					
93	878	1421080292	Tổng Hà	My	16					
94	879	1421080074	Lê Hữu	Nam	16					
95	880	1421080077	Nguyễn Thị Thu	Nga	16					
96	881	1421080088	Phan Thị	Oanh	16					

97	882	1421080325	Nguyễn Thị Mai	Phuong	16					
98	883	1421080331	Hoàng Thị Kim	Phượng	16					
99	884	1421080101	Hoàng Thái	Son	16					
100	885	1421080343	Lâm Phước	Son	16					
101	886	1421080345	Trần Ngọc	Son	16					
102	887	1421080102	Đoàn Minh	Tài	16					
103	888	1421080107	Trịnh Xuân	Thành	16					
104	889	1421080367	Trần Đăng	Thắng	16					
105	890	1421080369	Bùi Đức	Thịnh	16					
106	891	1421080112	Nguyễn Hoàng Sơn	Thương	16					
107	892	1421080115	Nguyễn Tiến	Trọng	16					
108	893	1421080405	Nguyễn Xuân	Trung	16					
109	894	1421080409	Đinh Xuân	Tuấn	16					
110	895	1421080118	Nguyễn Đức	Tuấn	16					
111	896	1421080120	Trần Trung	Tuấn	16					
112	897	1421080419	Hoàng	Tùng	16					
113	898	1421080430	Phạm Thị	Xoan	16					
114	899	1421080212	Đoàn Thị	Hằng	11					
115	900	1421080224	Nguyễn Minh	Hoàng	11					
116	901	1421080277	Đinh Phi	Long	11					
117	902	1421080108	Đặng Thị Hương	Thảo	11					
118	903	1421080362	Nguyễn Thị	Thảo	11					
119	904	1421070137	Nguyễn Quốc	Tuấn	15					
120	905	1421020067	Nguyễn Văn	Hòa	05					
121	906	1421020120	Lê Đại	Phong	05					
122	907	1421040015	Nguyễn Văn	Bằng	10					
123	908	1421080417	Bùi Đỗ	Tùng	11					
124	909	1421030264	Trần Hoàng	Anh	13					
125	910	1421030466	Nguyễn Đức	Nam	13					
126	911	1321040008L	Silavong Thipphavone		03					
127	912	1421010404	Vũ Thị	Mừng	07					

CÁN BỘ COI THI 1:

CÁN BỘ COI THI 2:

TỔNG SỐ BÀI: TỔNG SỐ TỜ:

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC

BẢNG GHI ĐIỂM THI LẦN 2 HỌC KỲ I - Cao đẳng
NĂM HỌC 2014 - 2015

Môn học: Giải tích 1 (4010102)

CBGD:

Ngày thi: 28/1/2015

Phòng thi: D3-2 Tiết 4,5

TT	SBD	Mã sinh viên	Họ	Tên	Nhóm	Điểm thi A	Mã đề thi	Số tờ	Ký nhận	Ghi chú
1	913	1411060009	Nguyễn Tiến	Bắc	19					
2	914	1411060010	Phạm Văn	Cảnh	19					
3	915	1411060011	Nguyễn Quang	Chiến	19					
4	916	1411060019	Nguyễn Quốc	Cường	19					
5	917	1411060025	Đồng Văn	Dũng	19					
6	918	1411060031	Đặng Hùng	Dương	19					
7	919	1411060041	Dương Văn	Đức	19					
8	920	1411060074	Đỗ Văn	Hùng	19					
9	921	1411060080	Trần Mạnh	Hùng	19					
10	922	1411060090	Nguyễn Văn	Khánh	19					
11	923	1411060098	Nông Trung	Kiên	19					
12	924	1411060120	Nguyễn Đình	Nam	19					
13	925	1411060122	Nguyễn Nhật	Nam	19					
14	926	1411060123	Nguyễn Xuân	Nam	19					
15	927	1121060268	Trần Văn	Quân	19					
16	928	1411060151	Trần Nhật	Tân	19					
17	929	1411060211	Lê Danh	Thích	19					
18	930	1221060132	Đặng Thành	Thịnh	19					
19	931	1411060202	Nhữ Thanh	Tuyền	19					
20	932	1411020010	Nguyễn Hà	Đông	22					
21	933	1411020031	Nguyễn Đăng	Quang	22					
22	934	1411020035	Lê Trọng	Son	22					
23	935	1411020038	Ngô Văn	Tinh	22					
24	936	1411020043	Đỗ Bá	Tuấn	22					
25	937	1411040016	Bùi Quý	Đông	23					
26	938	1411040051	Phạm Văn	Thanh	23					
27	939	1411040059	Phạm Huy	Tiến	23					
28	940	1321030573	Hà Trung	Hiếu	24					
29	941	1411030079	Phạm Ngọc	Khang	24					
30	942	1411030038	Nguyễn Bảo	Long	24					
31	943	1411030060	Nguyễn Đại	Thịnh	24					
32	944	1411030061	Trần Huy	Thuần	24					
33	945	1321030935	Phạm Thế	Tú	24					
34	946	1411030070	Lê Anh	Tuấn	24					

CÁN BỘ COI THI 1:

CÁN BỘ COI THI 2:

TỔNG SỐ BÀI: TỔNG SỐ TỜ: